

MỤC ĐÍCH VÀ LỢI ÍCH CỦA SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ThS. Chu Vân Khánh

Giảng viên Khoa Thư viện - Thông tin

Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Tóm tắt:

Nâng cao chất lượng đào tạo là nhu cầu cấp thiết đối với các trường đại học hiện nay. Để nâng cao chất lượng giáo dục đòi hỏi một sự kết hợp đồng bộ nhiều yếu tố như: Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, tăng cường kinh phí đầu tư trang thiết bị, mở rộng hợp tác quốc tế, phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học... Trong phạm vi bài viết này, tác giả phân tích một số mục đích của nghiên cứu khoa học trong sinh viên, lợi ích mà sinh viên thu được qua quá trình tham gia nghiên cứu khoa học. Cuối bài viết tác giả đưa ra một số đề xuất nhằm đẩy mạnh phong trào sinh viên nghiên cứu khoa học của Khoa Thư viện - Thông tin trong những năm tới.

Đặt vấn đề

Nghiên cứu khoa học sinh viên là hoạt động quan trọng và cần thiết của công tác đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Cùng với quá trình hội nhập kinh tế thế giới, hội nhập về giáo dục và đào tạo, xây dựng và phát triển phong trào nghiên cứu khoa học trong sinh viên Khoa Thư viện - Thông tin Trường Đại học Văn hóa Hà Nội là một yêu cầu bức thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao tính tự chủ sáng tạo và năng động, một tố chất rất cần thiết nhưng lại rất hạn chế trong trình độ sinh viên Việt Nam hiện nay.

Nghiên cứu khoa học từ sinh viên trong các trường đại học hiện nay có thể nói là một chủ đề mang tính tiềm năng nhưng còn nhiều điều hạn chế. Tính tiềm năng ở chỗ sinh viên là một lực lượng trẻ, đầy nhiệt huyết, dám nghĩ dám làm, có thời gian và trí sáng tạo không ngừng được phát triển dưới mái trường đại học. Vấn đề còn hạn chế ở đây là do sinh viên chưa nhận thức được những lợi ích nào từ nghiên cứu khoa học mà sinh viên đạt được khi phải chi phí bằng những tiềm năng nói trên để lao vào nghiên cứu trong thời

đại bùng nổ thông tin hiện nay. Gần đây đại diện Vụ Khoa học Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo thừa nhận tỷ lệ sinh viên nghiên cứu khoa học vẫn còn thấp, chất lượng nhiều đề tài chưa cao, chưa bám sát yêu cầu của đời sống. Nguyên nhân mấu chốt của vấn đề này là do kinh phí hỗ trợ cho sinh viên nghiên cứu khoa học còn thấp, nhiều trường thiếu trang thiết bị, cơ sở vật chất, thiếu cán bộ hướng dẫn, chưa có chính sách động viên và khuyến khích thầy cô đóng góp tích cực cho nghiên cứu khoa học.

Vấn đề ở chỗ làm thế nào để hướng dẫn sinh viên Khoa Thư viện - Thông tin Trường Đại học Văn hóa Hà Nội nghiên cứu khoa học có hiệu quả? Đây là câu hỏi mà không ít giảng viên của Khoa hiện nay còn đang cố gắng giải đáp. Từ vấn đề này chúng ta hãy xem xét ba khía cạnh của nó: mục đích nghiên cứu khoa học của sinh viên là gì? Vai trò hướng dẫn của giảng viên thể hiện ra sao? Và phương pháp nghiên cứu nào cần thiết tối thiểu khi nghiên cứu khoa học?

Mục đích nghiên cứu khoa học

Ngày nay mục đích nghiên cứu khoa học của sinh viên dưới mái trường đại học thường lại được hiểu quá nhiều nghĩa. Theo Quy chế về nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các trường đại học và cao đẳng được ban hành kèm theo quyết định số 08/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/3/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ rõ nghiên cứu khoa học của sinh viên nhằm ba mục đích: Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo; Tiếp cận và vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học; Giải quyết một số vấn đề khoa học và thực tiễn.

Ở những nước đã phát triển như Anh, Mỹ, Pháp, Úc... thì xem sinh viên đóng vai trò là những trợ lý nghiên cứu (Research Assistance) cho các giảng viên có đề tài nghiên cứu. Sinh viên làm điều này thì mới chấp chững học hỏi kinh nghiệm từ những người thầy nhưng lại không mong đợi một giải thưởng nào cả. Tuy nhiên kinh nghiệm làm trợ lý nghiên cứu sẽ làm cho sinh viên có một bề dày kinh nghiệm để có khả năng độc lập nghiên cứu sau này.

Cũng có những nơi xem nghiên cứu khoa học đơn thuần là để sinh viên nắm vững những tri thức hiện có liên quan đến thực tiễn và lý thuyết môn mình đang học. Nói cách khác, nghiên cứu kiểu này sinh viên bắt tay vào một nghiên cứu trường hợp (case study)

và nghiên cứu nó bằng tất cả những thông tin từ vô số nguồn khác nhau nhằm giải quyết vấn đề nêu ra từ tình huống. Đại học Victoria, New Zealand một trong những trường đã thiết kế chương trình học và kiểm tra theo kiểu nghiên cứu này, trong hầu hết các môn học đều có những case study liên quan đến bài giảng, sinh viên sẽ tùy theo chủ đề mà tìm những thông tin cập nhật nhất để giải quyết. Kết quả nghiên cứu sẽ làm cho sinh viên nắm chắc bài giảng và tự tin hơn về những gì trong thực tế mà nhiều khi chính giảng viên cũng cần học hỏi. Ví dụ môn học “Thông tin và Xã hội” trong Chương trình Thạc sỹ Thông tin Thư viện học giảng viên đã thiết kế bài tập cho sinh viên như: “Kiểm tra các vấn đề mà nó ảnh hưởng đến việc tại sao Hội Thư viện New Zealand nên, hoặc không nên, được thừa nhận là một hội nghề nghiệp của New Zealand”. Hoặc bài tập “Trước sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông, mọi người có thể tìm được rất nhiều thông tin trên internet, bạn cho rằng thư viện có lý do để tồn tại trong tương lai không?”. Cách ra bài tập như vậy không chỉ yêu cầu sinh viên củng cố kiến thức mà còn rèn luyện cả tư duy phân tích và từng bước tham gia nghiên cứu khoa học.

Cũng có những nơi, đặc biệt là các trường đại học Việt Nam lại rất tôn vinh các kết quả nghiên cứu khoa học từ sinh viên, hàng năm đều có những giải thưởng nghiên cứu khoa học cấp Trường, cấp Bộ, giải thưởng nhà nghiên cứu trẻ. Cách tuyển chọn từ cơ sở cho đến cấp cao nhất, như vậy là có rất nhiều sinh viên xứng đáng được giải thưởng. Tuy nhiên kết quả mang lại là lợi ích sẽ nằm ở đâu? Lợi ích đầu tiên là khuyến khích được sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, lợi ích thứ hai là tạo ra một phong trào sôi động từ những sinh viên trẻ và từ đó làm cho trường đại học có sinh khí nghiên cứu. Tuy nhiên, điều quan trọng là phong trào lại không thành một thói quen thường xuyên và kết quả nghiên cứu nhiều khi không giúp ích nhiều cho chính những môn học mà sinh viên đang theo đuổi và chuyên ngành mà sinh viên hướng nghiệp.

Điểm lại có ba mục đích nghiên cứu khoa học của sinh viên. Nghiên cứu khoa học có thể làm trợ lý nghiên cứu cho giảng viên trong trường đại học, hoặc nghiên cứu khoa học dạng case study nhằm góp phần làm rõ cho các nội dung của từng chủ đề của môn học, và sau cùng là nghiên cứu khoa học dưới dạng phong trào. Tại Khoa Thư viện - Thông tin Trường Đại học Văn hóa Hà Nội hiện nay các sinh viên nghiên cứu mới đang dừng lại ở mục đích thứ ba.

Lợi ích từ nghiên cứu khoa học

Khi tham gia nghiên cứu khoa học, sinh viên sẽ tập làm quen với một đề tài nghiên cứu quy mô nhỏ, sẽ được tiếp cận với những vấn đề cụ thể, có ý thức đào sâu suy nghĩ, và tập cách tư duy để tự nghiên cứu giải quyết một vấn đề. Trong quá trình thực hiện đề tài sinh viên sẽ nảy sinh ra nhiều hướng giải quyết khác nhau. Quá trình này sẽ giúp sinh viên rèn luyện tư duy độc lập, biết bảo vệ lập trường khoa học của mình. Một số đề tài khoa học thường do một nhóm từ hai sinh viên trở lên cùng thực hiện do một sinh viên làm trưởng nhóm vì vậy việc cùng thực hiện một đề tài nghiên cứu cũng giúp sinh viên phát triển các kỹ năng mềm như làm việc theo nhóm với sự chia sẻ ý thức và trách nhiệm, thêm vào đó là kỹ năng tra cứu tư liệu, phương pháp phân tích, tổng hợp.

Bên cạnh đó, việc thực hiện và bảo vệ một đề tài nghiên cứu khoa học sẽ rèn giũa cho sinh viên kỹ năng diễn đạt, trình bày một vấn đề, kỹ năng thuyết trình, tập cho sinh viên phong thái tự tin khi bảo vệ trước một hội đồng khoa học. Đây cũng là trải nghiệm rất quý báu và thú vị mà không phải bất kỳ sinh viên nào cũng có được trong quãng đời sinh viên của mình.

Bên cạnh những kiến thức và kinh nghiệm thu được thông qua việc nghiên cứu khoa học, sinh viên còn được tạo điều kiện trong việc nâng cao kết quả học tập. Mỗi sinh viên tham gia viết bài báo khoa học, bài tham luận hội thảo hay thực hiện đề tài nghiên cứu sẽ được cộng thêm điểm rèn luyện. Đây cũng là cách thức giúp các sinh viên đạt được kết quả học tập cao cuối năm học.

Một lợi ích khó đong đếm mà việc thực hiện đề tài nghiên cứu mang lại cho sinh viên là việc gây dựng các mối quan hệ xã hội. Thứ nhất, quá trình tiếp cận với các thầy cô hướng dẫn sẽ thúc đẩy sự gắn bó hơn trong quan hệ của sinh viên với các thầy cô. Sau quá trình cộng tác sinh viên sẽ học hỏi được rất nhiều từ các thầy cô kiến thức cũng như những kinh nghiệm thực tế.

Tóm lại, việc NCKH trong sinh viên có bốn lợi ích to lớn: nâng cao và củng cố kiến thức, đào sâu suy nghĩ; phát triển và rèn luyện kỹ năng mềm; có cơ hội nhận điểm thương

từ Khoa và Nhà trường; và tạo dựng mối quan hệ xã hội. Những lợi ích này cần được phổ biến để sinh viên sớm nhận ngay từ những năm học thứ nhất và thứ hai.

Thực trạng sinh viên Khoa Thư viện - Thông tin tham gia nghiên cứu khoa học

Là một Khoa có bề dày lịch sử đào tạo và nghiên cứu khoa học 50 năm, hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong Khoa đã đi vào nền nếp với nhiều công trình được giải thưởng cấp trường và cấp Bộ. Hàng năm đều Khoa đều tổ chức Hội thảo Sinh viên nghiên cứu khoa học và đã thu hút được số lượng đáng kể sinh viên tham gia nghiên cứu. Mỗi năm có từ 20 đến 30 em tham gia.

Tuy nhiên, trong vài năm gần đây chất lượng và khả năng ứng dụng của các đề tài do sinh viên thực hiện không cao. Số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học có phần giảm. Thực trạng này do rất nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau như:

- + Sự hỗ trợ của Nhà trường và Khoa về kinh phí cho mỗi đề tài nghiên cứu còn quá ít
- + Nhiều sinh viên chưa nhận thức được lợi ích và mục đích của nghiên cứu khoa học
- + Một bộ phận sinh viên thụ động trong học tập và nghiên cứu
- + Một số đề tài nghiên cứu khoa học chưa có tính mới nên không thu hút, gây hứng thú cho sinh viên tham gia.
- + Nhà trường hạn chế số lượng sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học trong mỗi Khoa.

Một số đề xuất nhằm đẩy mạnh phong trào sinh viên nghiên cứu khoa học

Nghiên cứu khoa học là một công việc không dễ dàng. Nhưng với kiến thức sâu sắc và niềm đam mê cộng với một môi trường học tập và nghiên cứu thuận lợi, chúng ta hoàn toàn tin tưởng rằng nghiên cứu khoa học trong sinh viên Khoa Thư viện - Thông tin Trường Đại học Văn hóa Hà Nội sẽ gặt hái những kết quả tốt đẹp.

Để phong trào sinh viên nghiên cứu của Khoa phát triển chúng tôi đưa ra một số đề xuất sau:

Về phía Nhà trường

Nên tăng kinh phí cho mỗi đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Kinh phí hỗ trợ từ 50 đến 100 ngàn đồng cho mỗi sinh viên có tham gia nghiên cứu ở cấp Khoa như hiện nay là quá ít ỏi, chưa đủ tiền in báo cáo nghiên cứu chứ chưa nói các chi phí khác.

Không nên hạn chế số lượng sinh viên mỗi khoa tham gia nghiên cứu khoa học ở con số 15. Bởi lẽ Khoa Thư viện - Thông tin hiện nay có gần 1000 sinh viên mà chỉ hạn chế 15 đề tài là quá ít.

Về phía giảng viên

Tìm và giao đề tài mới, có tính mới và tính ứng dụng cho sinh viên.

Gây dựng trong các em niềm đam mê nghiên cứu. Phân tích cho sinh viên thấy được lợi ích từ nghiên cứu khoa học.

Gắn quá trình học và quá trình nghiên cứu. Xem xét thiết kế các bài tập giảm kiểm tra học thuộc kiến thức và tăng khả năng tư duy, giải quyết vấn đề.

